

Thành phố Hồ Chí Minh Cung cấp trọn gói thiết bị đông đặc bùn đất

胡志明市泥浆固化设备一站式供给



Nhà cung cấp chuyên nghiệp trang thiết bị hoàn chỉnh
cho quá trình đóng rắn
固化全套设备专业供应商



■ Giới thiệu công ty / 公司简介

Thành phố Hồ Chí Minh Cung cấp trọn gói thiết bị đông đặc bùn đất

胡志明市泥浆固化设备一站式供给

— Nhà cung cấp chuyên nghiệp toàn bộ thiết bị và phụ kiện thi công cố định bùn thải

Chúng tôi là nhà cung cấp chuyên nghiệp về thiết bị và phụ kiện hoàn chỉnh cho thi công cố định bùn thải, với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xử lý nền mềm và tái sử dụng tài nguyên bùn. Từ đầu trộn mạnh đến hệ thống hậu trường thông minh, từ máy bơm bùn chịu mài mòn cao đến hệ thống đường ống vận chuyển và phụ kiện đầy đủ – chúng tôi cam kết mang đến giải pháp thiết bị thi công cố định bùn thải một cửa cho thị trường Việt Nam. Sản phẩm phục vụ đa dạng các tình huống thi công như: làm sạch bùn sông, cố định tại chỗ hố đào, lấp đất cố định trạng thái dòng chảy cho nền đường, xử lý nền đất yếu. Dựa trên chuỗi sản xuất Trung Quốc đã hoàn thiện cùng thiết kế tối ưu phù hợp điều kiện thi công tại Việt Nam, thiết bị của chúng tôi sở hữu ba ưu điểm nổi bật: hiệu suất cao, giá thành hợp lý và giao hàng nhanh chóng, đã nhận được sự công nhận rộng rãi từ khách hàng Việt Nam.



Chúng tôi cam kết cung cấp cho thị trường Trung Quốc và Đông Nam Á những giải pháp tổng thể hiệu quả, đáng tin cậy và có giá trị vượt trội.

— 淤泥固化施工全套设备与配件专业供应商

我们是专业的淤泥固化施工全套设备与配件供应商，深耕软基处理与淤泥资源化利用领域多年，从强力搅拌头到智能后台系统，从高耐磨泥浆泵到全套输送管路与配件——我们致力于为越南市场提供一站式淤泥固化施工设备解决方案。产品覆盖河道清淤、基坑原位固化、道路路基流态固化土回填、软土地基处理等多种施工场景。依托成熟的中国制造产业链与针对越南工况的优化设计，我们的设备兼具高性能、高性价比与快速交付三大优势，已获得越南客户的广泛认可。

致力于为中国及东南亚市场提供高效、可靠、高性价比的一站式解决方案。

Lý do chọn chúng tôi



Khả năng sản phẩm

Đối chiếu với chất lượng quốc tế, tối ưu hóa chuyên biệt cho điều kiện đất yếu tại Việt Nam



Tỷ lệ giá trị trên chi phí

Đầy chuyên sản xuất Trung Quốc hoàn thiện
Giá cả tốt hơn với hiệu suất tương đương



Khả năng giao hàng

Cung cấp hàng đầy đủ, thời gian giao hàng ổn định, phản hồi nhanh chóng



Bảo đảm dịch vụ

Hỗ trợ kỹ thuật, cung cấp phụ tùng, bảo trì hậu mãi - toàn bộ quy trình được bao phủ

Tất cả sản phẩm đều hỗ trợ tùy chỉnh theo yêu cầu khách hàng



Giới thiệu dòng sản phẩm / 产品系列介绍

Đầu khuấy mạnh – thiết bị cốt lõi cho quá trình đóng rắn tại chỗ

强力搅拌头——原位固化的核心装备

Đặc điểm sản phẩm:

- **Trộn hiệu quả cao:** Sử dụng động cơ thủy lực kép và cơ cấu giảm tốc bánh răng sao, mô-men trộn lớn, hiệu suất cao
- **Trộn đều đặn:** Thiết kế góc trục lẫn và bố trí cánh trộn tối ưu, giảm thiểu tối đa các điểm chết trong quá trình trộn, đảm bảo chất đóng rắn và bùn được trộn đều hoàn toàn
- **Độ bền cao:** Sử dụng thép chịu mài mòn tiêu chuẩn quốc gia và thiết kế khung hình dáng thanh thoát, trọng lượng nhẹ, độ bền cao; ống dầu thủy lực có lớp bảo vệ bên trong, tránh hư hỏng khi vận hành
- **Độ sâu điều chỉnh linh hoạt:** Có thể lắp thêm thanh dài 3m hoặc 5m, độ sâu xử lý tối đa lên tới 7m, đáp ứng nhu cầu vận hành ở nhiều điều kiện khác nhau
- **Tận dụng thông minh:** Trang bị van điều chỉnh mô-men tự động, có thể điều chỉnh tốc độ và hướng quay trực tiếp từ buồng lái; có thể lựa chọn màn hình hiển thị để theo dõi tốc độ quay, nhiệt độ và rò rỉ dầu thủy lực
- **Ứng dụng rộng rãi:** Xử lý nhiều loại môi trường như đất sét, bùn, than đá, bùn thải, vật liệu đào tạo, đất ô nhiễm; tương thích với các loại chất đóng rắn khô hoặc ướt
- **Ứng dụng công nghệ:** Xử lý nền đất mềm, cải tạo sông ngòi, xử lý bùn, phục hồi tại chỗ đất ô nhiễm, củng cố nền đường,...

产品特点:

- **高效搅拌:** 采用双液压马达驱动与星型齿轮减速机构, 搅拌扭矩大、效率高
- **均匀混合:** 优化设计的滚轴角度与搅拌叶片布局, 最大限度减少搅拌死角, 确保固化剂与淤泥充分混合
- **经久耐用:** 采用国标耐磨钢材与流线型框架设计, 自重轻、强度高; 液压油管内置保护, 避免作业损伤
- **深度可调:** 可适配 3 米或 5 米加长杆, 最大处理深度可达 7 米, 满足不同工况需求
- **智能操控:** 配备自动扭矩调节阀, 驾驶室内可实时调节转速与方向; 可选配显示屏监测转速、温度及液压泄漏
- **适用广泛:** 可处理黏土、淤泥、泥炭、污泥、疏浚材料、污染土壤等多种介质; 兼容干剂、湿剂各类固化剂
- **适用工况:** 软土地基处理、河道治理、污泥处置、污染土壤原位修复、路基加固等

Các mục tham số		300HD	500HD
Sự sâu sắc trong công việc		3 m / 10 ft	5 m / 16 ft
Hệ thống thủy lực	Áp suất tối đa	350 bar (5000 psi)	350 bar (5000 psi)
	Lưu lượng tối đa	300 L/min (79 gallon US/min)	300 L/min (79 gallon US/min)
	Công suất tối đa	160 kW	160 kW
Mô-men xoắn		12000 Nm/drum at 350 bar	12000 Nm/drum at 350 bar
Trọng lượng		2400 kg (5300lbs.)	2800 kg (6000 lbs.)
Mẫu máy cơ bản		25-45 ton (55000-99000 lbs.)	25-45 ton (55000-99000 lbs.)

Động cơ truyền động bộ xử lý / 处理器传动



Động cơ thủy lực tốc độ cao

- Dung tích 80 cm³
- 3125 vòng/phút @ 250 lít/phút
- 3750 vòng/phút @ 300 lít/phút

Bánh răng hành tinh

- Tỷ số truyền 1:31,8
- Mô-men xoắn danh định 18.000 Nm / thùng
- Mô-men xoắn cực đại 25.000 Nm / thùng (giá trị lý thuyết)

Tốc độ quay trống pha trộn: từ 25 vòng/phút tối thiểu đến 100 vòng/phút tối đa

Triển lãm sản phẩm / 产品展示



Hệ thống nền tảng thông minh – "bộ não" cung cấp nguyên liệu chính xác

智能后台系统——精准供料的“大脑”

Hệ thống hậu trường là trung tâm phối hợp và kiểm soát vật liệu trong toàn bộ quá trình thi công đông đặc bùn, chịu trách nhiệm lưu trữ chất đông đặc, pha trộn chính xác và vận chuyển tự động.

后台系统是整个淤泥固化施工的物料调配与控制中心，负责固化剂的储存、精准配比与自动输送。

Đặc điểm sản phẩm:

- **Phối trộn chính xác:** Hệ thống thông minh tự động kiểm soát liều lượng chất hóa cứng (chất gia cố), triệt tiêu lãng phí, đảm bảo chất lượng hóa cứng
- **Làm việc liên tục:** Hoạt động tự động hoàn toàn, cung cấp nguyên liệu liên tục, đảm bảo tiến độ thi công
- **Quản lý số hóa:** Màn hình LCD theo dõi thời gian thực, dữ liệu có thể truy xuất
- **Thiết kế mô-đun:** Có thể cấu hình linh hoạt theo quy mô dự án, hỗ trợ tùy chỉnh

产品优势:

- **精准配比:** 智能系统自动控制固化剂用量，杜绝浪费，保证固化质量
- **连续作业:** 全自动运行，供料不间断，保障施工进度
- **信息化管理:** 液晶显示屏实时监测，数据可追溯
- **模块化设计:** 可根据项目规模灵活配置，支持定制

Thông số cơ bản của hệ thống quản lý		
Các mục tham số	Phòng hậu cần nhỏ	Hệ thống hậu trường lớn
Chiều dài bộ	4,5 mét	7,5 mét
Chiều rộng bộ	2,2 mét	2,2 mét
Chiều cao bộ	2,9 mét	2,9 mét
Thể tích bình chứa nước	-	7 mét khối
Dung lượng máy nén khí	0,6 m ³	0,6 m ³
Công suất động cơ máy nén khí	4 kW	4 kilowatt
Công suất động cơ trộn trên	15 kW	15 kilowatt
Thể tích trống trộn trên	2,5 mét khối	2,5 mét khối
Thể tích trống trộn dưới	2,6 mét khối	2,6 mét khối
Công suất động cơ trộn dưới	5,5 kW	5,5 kilowatt

Triển lãm sản phẩm

产品展示



Nguyên lý hoạt động:

Nguyên lý hoạt động của máy vận chuyển vít xoắn là các cánh vít quay để đẩy vật liệu, nhờ đó vật liệu được vận chuyển theo chiều xoắn. Lực làm vật liệu không quay cùng với cánh vít là trọng lượng bản thân vật liệu và lực ma sát giữa vỏ máy với vật liệu.

工作原理:

螺旋输送机的工作原理是旋转的螺旋叶片将物料推移而进行螺旋输送机输送，使物料不与螺旋输送机叶片一起旋转的力是物料自身重量和螺旋输送机机壳对物料的摩擦阻力。



Bơm bùn chịu mài mòn cao – Bảo đảm vận chuyển ổn định

高耐磨泥浆泵——稳定输送的保障

Bơm bùn chịu trách nhiệm vận chuyển hỗn hợp bùn có nồng độ cao và tính ăn mòn mạnh từ điểm lấy bùn đến mặt khuấy trộn, là trung tâm truyền động của toàn bộ hệ thống.

泥浆泵负责将高浓度、高磨蚀性的淤泥浆体从取泥点输送至搅拌作业面，是整套系统的动力传输枢纽。

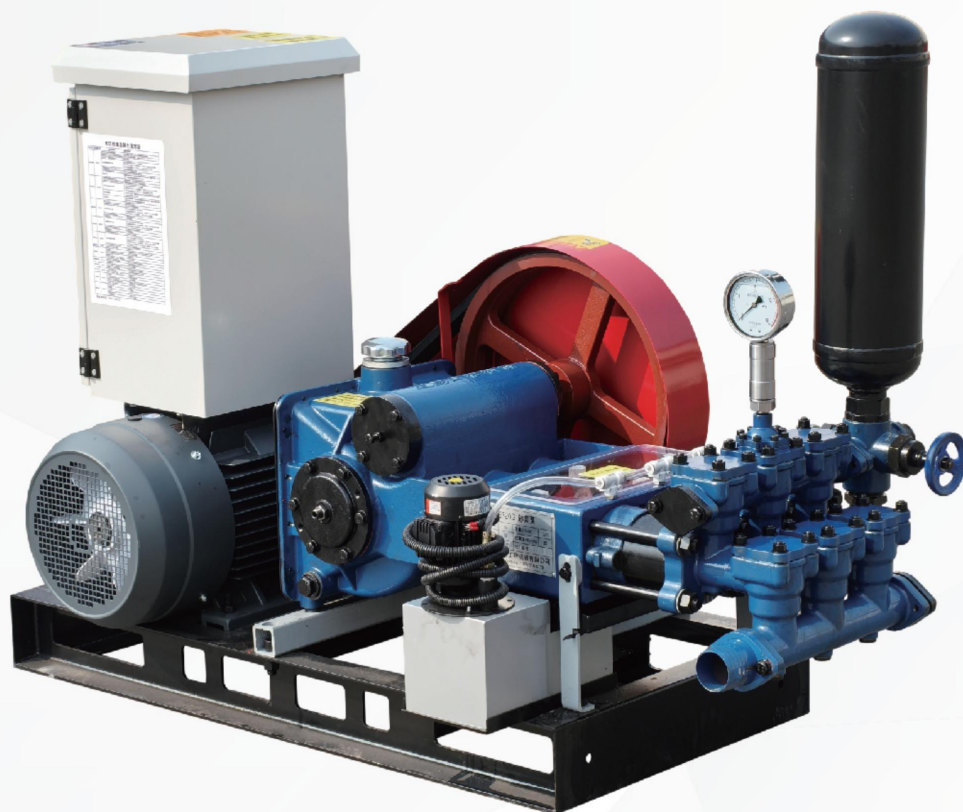
Đặc điểm sản phẩm:

- **Vật liệu chống mòn cao:** Các bộ phận tiếp xúc dòng chảy (bộ phận tràn) được chế tạo từ hợp kim cứng Crom cao hoặc vật liệu hợp kim chịu mòn cao, tuổi thọ chống mòn gấp hơn 5 lần so với vật liệu thông thường.
- **Thiết kế đường dòng lớn:** Kênh lưu thông rộng, khả năng chống tắc nghẽn mạnh, có thể vận chuyển bùn/vữa nồng độ cao chứa các hạt chất rắn dưới 50mm.
- **Chống ăn mòn mạnh:** Có thể xử lý bùn/vữa có độ pH từ 5.5 đến 14, thích ứng với nhiều loại chất đất/bùn phức tạp.
- **Phốt làm kín tin cậy:** Thiết kế phốt độc đáo giúp cân bằng hiệu quả áp suất trong và ngoài khoang dầu, đảm bảo độ tin cậy của phốt cơ khí.
- **Đa dạng phương thức dẫn động:** Tùy chọn dẫn động bằng điện hoặc thủy lực, phù hợp với các điều kiện công trường thi công khác nhau.
- **Điều kiện ứng dụng (Phạm vi sử dụng):** Nạo vét và vận chuyển bùn sông, hút/xả bùn móng công trình, vận chuyển quặng dạng lỏng và xỉ thải, bơm các dung dịch mài mòn nồng độ cao.

产品特点:

- **高耐磨材质:** 过流部件采用高铬硬质合金或高合金耐磨材料制造，耐磨性是普通材质寿命的 5 倍以上
- **大通道设计:** 过流动道大，抗堵塞能力强，可输送含 50mm 以下固体颗粒的高浓度浆体
- **强耐腐蚀:** 可处理 pH 值 5.5—14 的浆体，适应各类复杂泥质
- **密封可靠:** 独特密封装置有效平衡油室内外压力，保护机械密封可靠性
- **多种驱动方式:** 可选电动或液压驱动，适配不同施工现场条件
- **适用工况:** 河道清淤输泥、基坑泥浆抽排、矿浆与渣浆输送、高浓度磨蚀性介质泵送

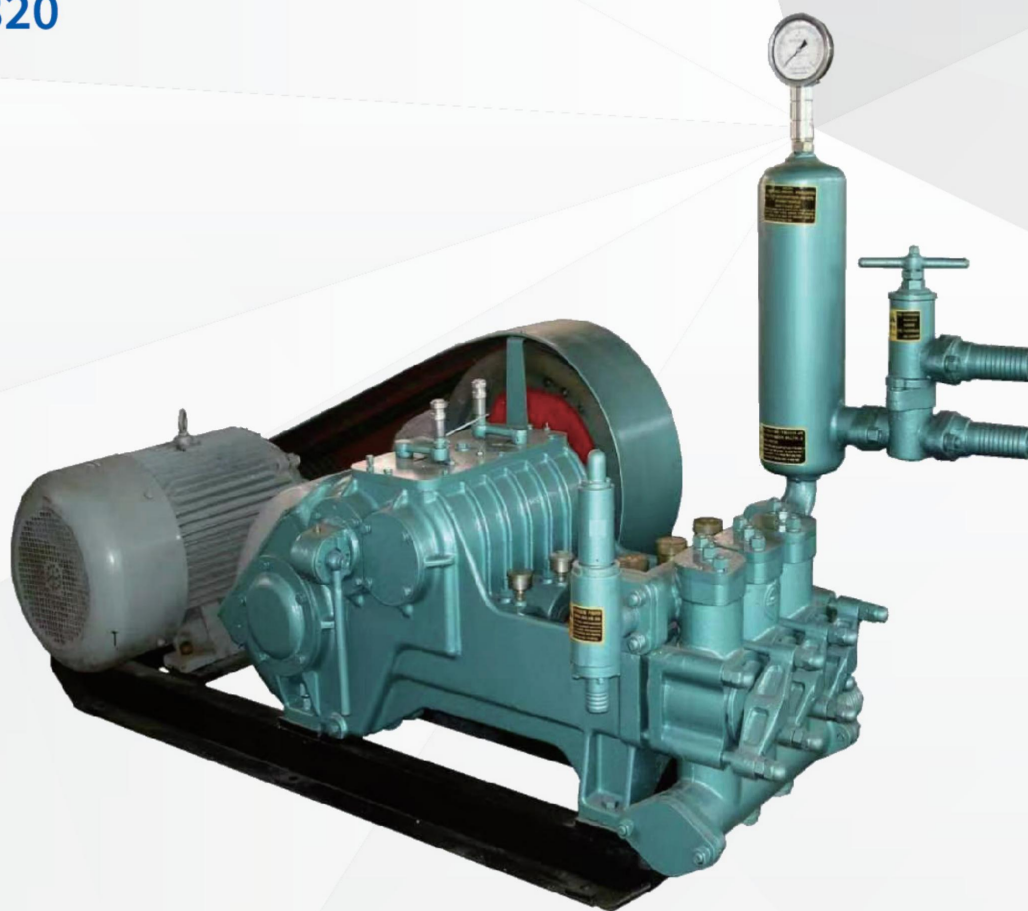
Bơm xi măng loại BS320G



Bơm piston đơn tác động, ba kỳ, kiểu nằm ngang

Mã sản phẩm	BS320G
Động lực	Động cơ điện biến tần
Diameter piston (mm)	85
Lưu lượng (L/phút)	10-320
Áp suất định mức (MPa)	10
Công suất (kW)	22
Diameter ống dẫn nước vào (mm)	65
Diameter ống thoát nước (mm)	32
Trọng lượng (kg)	521
Kích thước ngoài (mm) (dài × rộng × cao)	1600*800*1200

BW320



Bơm piston đơn tác động, ba kỳ, kiểu nằm ngang

Chuyển đi (mm)	100							
Đường kính xy lanh (mm)	80				65			
Tốc độ bơm (r/min)	214	153	109	78	214	153	109	78
Lưu lượng (L/min)	320	230	165	118	180	130	92	66
Áp suất (MPa)	4	5	6	8	6	8	9	10
Công suất định mức (kW)	30							
Tốc độ quay đầu vào (r/min)	535							
Chiều cao hút nước tối đa (m)	2.5 (Thanh Thủy)							
Đường kính ống hút (mm)	76							
Đường kính ống xả (mm)	51							
Trọng lượng (kg)	745 (Không có động cơ)							
Kích thước ngoài (mm) (dài × rộng × cao)	2130*910*1400							

Tinh công xuất kho, khởi hành đúng hẹn

精工出库 如约启程



Sự cố kết dính bùn đất - Trạm cung cấp một cửa

淤泥固化 一站式补给站



Điện thoại: +84 356692791

+86 13482536548

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Email: 19396884068@163.com